

Bản án số: **13/2020/DS-PT**

Ngày: 10-02-2020

V/v tranh chấp về bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng do sức
khỏe bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Rết;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Toàn;
Bà Trương Tổ Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng: Ông Trần Văn Nghiệp
- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 10/02/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 196/2019/TLPT-DS ngày 27/12/2019 về việc “*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 88/2019/DS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 03/2020/QĐ-PT ngày 09 tháng 01 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Pha M. Địa chỉ: số 1, ấp P, thị trấn T, huyện S, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

2. Bị đơn: Ông Lê Văn B. Địa chỉ: số 9, ấp T, xã H, huyện S, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

4. Người kháng cáo: Ông Phạm Thị Pha M là nguyên đơn và ông Lê Văn B là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Theo đơn khởi kiện ngày 10 tháng 9 năm 2019 và các lời khai của trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Phạm Thị Pha M trình bày:

Vào ngày 19/3/2019, tại Ấp 1, xã P, huyện S, tỉnh Sóc Trăng, giữa vợ chồng bà Phạm Thị Pha M với ông Lâm Văn B có xảy ra mâu thuẫn và dẫn đến xô xát, hậu quả bà M đã bị ông B đánh gây thương tích phải điều trị ở bệnh viện, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18%. Sự việc được Công an huyện S giải quyết, nhưng không khởi tố vụ án hình sự.

Nay bà Phạm Thị Pha M yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Lê Văn B phải bồi thường thiệt hại sức khỏe số tiền là 203.890.000 đồng, bao gồm các khoản:

- Tiền thuốc, viện phí: 21.190.333 đồng
- Tiền xe đi về chuyển viện: 2.500.000 đồng
- Chi phí bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian nằm viện: 19 ngày x 200.000đ = 3.800.000 đồng
- Tiền tổn thất tinh thần: 25 lần mức lương cơ sở hiện hành x 1.490.000đ = 37.250.000 đồng
- Tiền thu nhập thực tế bị mất của người bệnh: 19 ngày x 300.000đ = 5.700.000 đồng
- Người nuôi bệnh: 19 ngày x 300.000đ = 5.700.000 đồng
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe sau xuất viện: 365 ngày x 200.000đ = 73.000.000 đồng
- Thu nhập bị giảm sút: 365 ngày x 150.000đ = 54.750.000 đồng.
- *Tại biên bản lấy lời khai ngày 11 tháng 10 năm 2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Lê Văn B trình bày:*

Ông B thừa nhận vào ngày 19/3/2019, giữa ông với bà M có xảy ra xô xát, nguyên nhân là do trước đây vào năm 2015, chồng bà M là ông P có làm công cho ông B, thời điểm này vợ chồng bà M có mượn của ông B số tiền 3.500.000 đồng để làm đám giỗ, hẹn sau đó sẽ làm công để trả nợ, nhưng rồi ông P không tiếp tục làm công cho ông B nữa và cũng không trả số tiền đã mượn, nhiều lần ông B yêu cầu trả nợ nhưng vợ chồng bà M không trả. Đến ngày 19/3/2019, ông B lái xe ô tô đi giao hàng ở địa bàn Ấp 1, xã P, huyện S, tỉnh Sóc Trăng thì gặp vợ chồng bà M, ông P và anh M (là con của bà M, ông P) đến hỏi chuyện cho rằng hôm trước ông B đã thuê người đánh anh M, ông B trả lời là ông không biết thì liền bị bà M, ông P, anh M dùng cây đánh liên tục vào người ông B, làm cho ông B bị té ngã xuống đồng gạch; lúc bị té ngã, ông B nhìn thấy khúc cây và cầm lấy để đánh trả phòng vệ, hậu quả xác định việc đánh trả phòng vệ của ông B đã trực tiếp gây thương tích cho bà M.

Nay trước yêu cầu khởi kiện của bà M đòi bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 203.890.000 đồng thì ông B không đồng ý, vì cho rằng ông bị bà M và người thân của bà M cùng nhau đánh ông, nên ông phải đánh trả để chạy thoát thân; ông

B cho rằng tuy thiệt hại của bà M là do ông gây ra nhưng ông chỉ có thể hỗ trợ một phần tiền thang thuốc điều trị cho bà M bằng số tiền 9.000.000 đồng. Ông B cho biết lúc xô xát thì ông cũng bị đánh có thương tích và đi điều trị ở bệnh viện nhưng ông không yêu cầu ai phải bồi thường.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày:* đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Vụ án được Tòa án nhân dân huyện S thụ lý, giải quyết. Tại bản án sơ thẩm 88/2019/DS-ST ngày 15/11/2019 đã quyết định căn cứ Căn cứ vào khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; các Điều 147, 266, 271, 273 và Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ các Điều 13, 357, 468, 584, 585, 588, 590 và Điều 594 của Bộ luật Dân sự; Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 và khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; buộc ông Lê Văn B có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Phạm Thị Pha M số tiền 35.110.333 đồng; bao gồm các khoản:

- Tiền thuốc, viện phí 21.190.333 đồng;
- Tiền xe chuyển viện 1.500.000 đồng;
- Tiền tổn thất tinh thần 4.470.000 đồng;
- Tiền thu nhập thực tế bị mất của người bệnh và người nuôi bệnh (02 người) là 5.700.000 đồng.
- Tiền thu nhập bị giảm sút sau thời gian điều trị 2.250.000 đồng.

Không chấp nhận phần yêu cầu khởi kiện còn lại của nguyên đơn.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả tại giai đoạn thi hành án, án phí dân sự sơ thẩm và thông báo quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/11/2019, nguyên đơn bà Phạm Thị Pha M kháng cáo bản án sơ thẩm nêu trên, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết: Buộc bị đơn ông Lê Văn B phải bồi thường cho bà số tiền 176.400.000 đồng bao gồm các khoản:

- + Tiền tổn thất tinh thần là 37.250.000 đồng.
- + Tiền mất thu nhập của 02 người là 11.400.000 đồng.
- + Tiền thu nhập bị giảm sút sau thời gian điều trị là 54.750.000 đồng.
- + Tiền bồi dưỡng, hồi phục sức khỏe 01 năm là 73.000.000 đồng.

Ngày 28/11/2010, bị đơn ông Lê Văn B kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết: Sửa bản án sơ thẩm số 88/2019/DS-ST ngày 15/11/2019 của Tòa án

nhân dân huyện S, tỉnh Sóc Trăng theo hướng: Ông không phải bồi thường cho bà Phạm Thị Pha M 02 khoản tiền gồm tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 4.470.000 đồng và tiền thu nhập bị giám sát sau thời gian điều trị là 2.250.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

* Nguyên đơn không rút lại đơn khởi kiện, đồng thời nguyên đơn và bị đơn vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo; Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

* Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án ở cấp phúc thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự và các đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Xét kháng cáo của nguyên đơn bà Phạm Thị Pha M và bị đơn ông Lê Văn B không có căn cứ để chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, ý kiến phát biểu và đề nghị Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Người kháng cáo, nội dung và hình thức đơn kháng cáo, thời hạn kháng cáo là đúng theo quy định tại các Điều 271, 272 và 275 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, nên kháng cáo hợp lệ và đúng theo luật định.

Về nội dung:

[2] Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 19/3/2019, giữa bị đơn ông Lê Văn B với nguyên đơn bà Phạm Thị Pha M, cùng chồng là ông P và con là anh M xảy ra cự cãi dẫn đến xô xát, hậu quả là bà M bị gãy xương các ngón 02, 03. Sau khi sự việc xảy ra, bà M yêu cầu xử lý hình sự đối với ông B. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 106, ngày 15/5/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng thì tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra của bà M là 18%. Tuy nhiên trong quá trình xác minh thì Cơ quan Điều tra Công an huyện S đã kết luận hành vi gây thương tích của ông B đối với bà M là thuộc trường hợp do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng, do thương tích của bà M là 18% nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm quy định tại Điều 136 của Bộ luật Hình sự, nhưng ông B vẫn bị xử phạt hành chính theo quy định. Khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S ra quyết định không khởi tố vụ án (Quyết định số 18 ngày 27/5/2019) thì bà M khiếu nại đến Viện Kiểm sát, và đã được giải quyết bằng Quyết định số 133/QĐ-VKS ngày 11/6/2019 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện S

bác đơn khiếu nại của bà M và giữ nguyên Quyết định không khởi tố vụ án. Đến ngày 12/9/2019 M nộp đơn khởi kiện yêu cầu Toà án nhân dân huyện S giải quyết: Buộc bị đơn ông B phải bồi thường thiệt hại sức khỏe với số tiền 203.890.000 đồng nhưng chỉ được Toà án cấp sơ thẩm chấp nhận với số tiền 35.110.333 đồng.

[3] Không đồng ý với bản án cấp sơ thẩm đã tuyên, nguyên đơn bà Phạm Thị Pha M kháng cáo một phần bản án sơ thẩm yêu cầu Toà án cấp phúc thẩm buộc ông Lê Văn B phải bồi thường thiệt hại sức khỏe số tiền là 176.400.000 đồng, bao gồm các khoản: Tiền tổn thất tinh thần: 25 lần mức lương cơ sở hiện hành x 1.490.000đ = 37.250.000 đồng; Tiền thu nhập thực tế bị mất của người bệnh và người nuôi bệnh: 19 ngày x 300.000 đồng x 02 người = 11.400.000 đồng; Tiền bồi dưỡng sức khỏe sau xuất viện: 365 ngày x 200.000 đồng = 73.000.000 đồng; Thu nhập bị giảm sút: 365 ngày x 150.000 đồng = 54.750.000 đồng, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

- Đối với tiền tổn thất tinh thần bà M yêu cầu bằng 25 lần mức lương cơ sở, nhưng do bà M cũng là người có lỗi trong vụ việc, do đó, Toà án chỉ xem xét chấp nhận một phần, bằng 03 lần mức lương cơ sở hiện hành: 03 lần x 1.490.000 đồng = 4.470.000 đồng.

- Đối với tiền thu nhập thực tế bị mất của người bệnh và người nuôi bệnh, 02 khoản chi phí này mà bà M yêu cầu yêu cầu cao hơn mức thu nhập trung bình 150.000 đồng/người/ngày nhưng không chứng minh được mức thu nhập thực tế và ổn định của bà và người nuôi bệnh, nên chỉ chấp nhận áp dụng theo mức thu nhập trung bình: 19 ngày x 150.000 đồng/ngày x 02 người = 5.700.000 đồng.

- Tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe sau xuất viện bà M yêu cầu bằng số tiền 73.000.000 đồng, nhưng xét thấy nội dung của phần yêu cầu này không có sự chỉ định của cơ sở y tế hoặc bác sĩ điều trị, nên không được coi là chi phí hợp lý được bồi thường.

- Tiền thu nhập bị giảm sút sau thời gian điều trị bà M yêu cầu bằng số tiền 54.750.000 đồng tính trên 365 ngày, nhưng xét thấy chỉ có thể chấp nhận 30 ngày là hợp lý so với vết thương và được tính bằng 50% mức thu nhập trung bình: 30 ngày x 150.000 đồng x 50% = 2.250.000 đồng.

Từ những căn cứ nêu trên, Toà án cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà M là có căn cứ và đúng theo Điều 594 Bộ luật Dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà M.

[4] Xét nội dung kháng cáo của bị đơn ông Lê Văn B yêu cầu Toà án cấp phúc sửa một phần bản án sơ thẩm, theo hướng ông không phải bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn bà Phạm Thị Pha M, đối với tiền tổn thất tinh thần 4.470.000 đồng và tiền thu nhập bị giảm sút 2.259.000 đồng, do ông không phải là người có lỗi trước, thì thấy rằng: Như đã phân tích ở mục [3] cho thấy việc ông B có hành

vi gây thương tích cho bà M là vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên không bị khởi tố; trong đó cũng xác định được có một phần lỗi của bà M (là bị hại trong vụ án không khởi tố hình sự và là nguyên đơn trong vụ án này). Đối với ông B, hành vi chống trả để phòng vệ là quá mức cần thiết, đã trực tiếp gây nên tổn thương cơ thể của bà M là 18%, tuy không xử lý hình sự do hành vi không cấu thành tội phạm được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng về trách nhiệm dân sự cần buộc ông B phải bồi thường một phần thiệt hại cho bà M. Sau khi xem xét và đánh giá các chi phí hợp lý, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc ông B có nghĩa vụ phải bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn bà M, đối với tiền tổn thất tinh thần 4.470.000 đồng và tiền thu nhập bị giảm sút 2.259.000 đồng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo này của ông B.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn bà Phạm Thị Pha M không phải chịu án phí do có đơn và thuộc trường hợp được miễn án phí. Ông Lê Văn B phải chịu án phí phúc thẩm 300.000 đồng.

[6] Từ những phân tích trên, xét kháng cáo của nguyên đơn bà Phạm thị Pha M và bị đơn ông Lê Văn B là không có căn cứ để chấp nhận, căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Phạm Thị Pha M và bị đơn ông Lê Văn B.

- Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 88/2019/DS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sóc Trăng như sau:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; các Điều 147, 266, 271, 273 và Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ các Điều 13, 357, 468, 584, 585, 588, 590 và Điều 594 của Bộ luật Dân sự; Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 và khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; buộc ông Lê Văn B có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Phạm Thị Pha M số tiền 35.110.333 đồng; bao gồm các khoản:

- Tiền thuốc, viện phí 21.190.333 đồng;
- Tiền xe chuyển viện 1.500.000 đồng;
- Tiền tổn thất tinh thần 4.470.000 đồng;
- Tiền thu nhập thực tế bị mất của người bệnh và người nuôi bệnh (02 người) là 5.700.000 đồng
- Tiền thu nhập bị giảm sút sau thời gian điều trị 2.250.000 đồng.

Không chấp nhận phần yêu cầu khởi kiện còn lại của nguyên đơn.

Quyết định của Bản án sơ thẩm về bồi thường thiệt hại sức khỏe được thi hành ngay mặc dù có thể bị kháng cáo, khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn B phải chịu 1.755.500 đồng.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Phạm Thị Pha M không phải chịu, ông Lê Văn B phải chịu 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0001007 ngày 28/11/2019 của chi cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Sóc Trăng; ông Lê Văn B đã thực hiện xong nghĩa vụ chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa DS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Thái Rết